

Bình Đại, ngày 04 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải T ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 424/2019/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bùi Ánh T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp TH, xã TĐ, huyện CT, tỉnh BT.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp TT, xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Đ đồng ý để chị Bùi Ánh T được nuôi con chung tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 19/10/2009 và sự thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng của cháu T.

Anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Tấn P, sinh ngày 29/6/2011 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng cháu P.

Ghi nhận sự tự nguyện chị T nuôi cháu T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Ghi nhận sự tự nguyện anh Đ nuôi cháu P không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ không trực tiếp nuôi cháu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Chị T không trực tiếp nuôi cháu P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Thời gian cháu T chưa tròn 18 tuổi, anh Đ được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, chị T được quyền yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Thời gian cháu P chưa tròn 18 tuổi, chị T được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, anh Đ được quyền yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Ánh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005836, ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy chị Bùi Ánh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Tháo